

Tên cơ quan, đơn vị

Phụ lục I

BÁO CÁO HIỆN TRẠNG TÌNH HÌNH TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
(Kèm theo công văn số/STC-HCSN ngày/2025 của Sở Tài chính)

STT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập (*1)	Phân loại theo lĩnh vực	Thời điểm ngày 01/7/2025 (Sáp nhập Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tp.HCM)						
			Mức tự chủ tài chính của ĐVSNCL (*2)					Chưa được giao tự tài chính năm 2025	
			Tổng số ĐVSNCL	(Nhóm 1) Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	(Nhóm 2) Tự bảo đảm chi thường xuyên	(Nhóm 3) Tự bảo đảm chi phần chi thường xuyên	(Nhóm 4) Do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị chưa được giao TCTC (*5)	Nêu nguyên nhân chưa được giao TCTC, vướng mắc, khó khăn
	A	B	C	C1	C2	C3	C4	D	D1
A	Cấp Thành phố		-	-	-	-	-	-	
I	Tên cơ quan chủ quản (Sở, ban, ngành)		-	-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	1 -Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	-	-	-	-	-	-	
2		2 -Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	-	-	-	-	-	-	
3		3 -Lĩnh vực y tế - dân số	-	-	-	-	-	-	
4		4 -Lĩnh vực khoa học và công nghệ	-	-	-	-	-	-	
5		5 -Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch	-	-	-	-	-	-	
6		6 -Lĩnh vực thông tin và truyền thông	-	-	-	-	-	-	
7		7 -Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	-	-	-	-	-	-	
II	Tên cơ quan chủ quản (Khối Đảng, đoàn thể)		-	-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	1 -Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	-	-	-	-	-	-	
2		2 -Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	-	-	-	-	-	-	
3		3 -Lĩnh vực y tế - dân số	-	-	-	-	-	-	
4		4 -Lĩnh vực khoa học và công nghệ	-	-	-	-	-	-	
5		5 -Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch	-	-	-	-	-	-	
6		6 -Lĩnh vực thông tin và truyền thông	-	-	-	-	-	-	
7		7 -Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	-	-	-	-	-	-	
III	Các đơn vị SNCL trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố		-	-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	1 -Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	-	-	-	-	-	-	
2		2 -Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	-	-	-	-	-	-	
3		3 -Lĩnh vực y tế - dân số	-	-	-	-	-	-	
4		4 -Lĩnh vực khoa học và công nghệ	-	-	-	-	-	-	
5		5 -Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch	-	-	-	-	-	-	

STT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập (*1)	Phân loại theo lĩnh vực	Thời điểm ngày 01/7/2025 (Sáp nhập Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tp.HCM)						
			Mức tự chủ tài chính của ĐVSNCCL (*2)					Chưa được giao tự tài chính năm 2025	
			Tổng số ĐVSNCCL	(Nhóm 1) Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	(Nhóm 2) Tự bảo đảm chi thường xuyên	(Nhóm 3) Tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	(Nhóm 4) Do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị chưa được giao TCTC (*5)	Nêu nguyên nhân chưa được giao TCTC, vướng mắc, khó khăn
	A	B	C	C1	C2	C3	C4	D	D1
6		6 -Lĩnh vực thông tin và truyền thông	-	-	-	-	-	-	
7		7 -Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	-	-	-	-	-	-	
B	Cấp xã, phường, đặc khu		-	-	-	-	-	-	
I	Ủy ban nhân dân ... (168 xã, phường, đặc khu)		-	-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	1 -Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	-	-	-	-	-	-	
2		2 -Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	-	-	-	-	-	-	
3		3 -Lĩnh vực y tế - dân số	-	-	-	-	-	-	
4		4 -Lĩnh vực khoa học và công nghệ	-	-	-	-	-	-	
5		5 -Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch	-	-	-	-	-	-	
6		6 -Lĩnh vực thông tin và truyền thông	-	-	-	-	-	-	
7		7 -Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	-	-	-	-	-	-	

Ghi chú: (*1): Không viết tắt tên của đơn vị, ghi đầy đủ theo quyết định thành lập
 (*2): Đánh số 1, tương ứng với phân loại theo lĩnh vực và mức tự chủ tài chính của ĐVSNCCL
 (*3): Đánh số 1, tương ứng với phân loại chênh lệch thu - chi năm 2024 của ĐVSNCCL
 (*4) Trường hợp 1: Sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập thay đổi cơ quan quản lý cấp trên nhưng không thay đổi tên gọi và chức năng nhiệm vụ thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho đến hết giai đoạn tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của ĐVSNCCL
 (*4) Trường hợp 2: Trường hợp ĐVSNCCL sau khi hợp nhất, sáp nhập được cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính từ năm 2025
 (*5): Đánh số 1 tương ứng

STT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập (*1)	Tổ chức, sắp xếp ĐVSNCL tính đến ngày 30/9/2025	Thời điểm ngày 30/09/2025					
			Đã được giao tự chủ tài chính năm 2025 (*4) (sau khi các ĐVSNCL đã tổ chức sắp xếp gồm sắp nhập, hợp nhất, tổ chức lại theo Đề án, theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản có liên quan)					
			Tổng số ĐVSNCL	(Nhóm 1) Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	(Nhóm 2) Tự bảo đảm chi thường xuyên	(Nhóm 3) Tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	(Nhóm 4) Do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Quyết định giao tự chủ tài chính cho ĐVSNCL (Ghi Quyết định số .../QĐ-... ngày ... tháng ... năm 20xx)
	A	E	G	G1	G2	G3	G4	G5
A	Cấp Thành phố		-	-	-	-	-	
I	Tên cơ quan chủ quản (Sở, ban, ngành)		-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc		-	-	-	-	-	
2			-	-	-	-	-	
3			-	-	-	-	-	
4			-	-	-	-	-	
5			-	-	-	-	-	
6			-	-	-	-	-	
7			-	-	-	-	-	
II	Tên cơ quan chủ quản (Khối Đảng, đoàn thể)		-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc		-	-	-	-	-	
2			-	-	-	-	-	
3			-	-	-	-	-	
4			-	-	-	-	-	
5			-	-	-	-	-	
6			-	-	-	-	-	
7			-	-	-	-	-	
III	Các đơn vị SNCL trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố		-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc		-	-	-	-	-	
2			-	-	-	-	-	
3			-	-	-	-	-	
4			-	-	-	-	-	
5			-	-	-	-	-	
6			-	-	-	-	-	
7			-	-	-	-	-	
B	Cấp xã, phường, đặc khu		-					

STT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập (*1)	Tổ chức, sắp xếp ĐVSNCNCL tính đến ngày 30/9/2025	Thời điểm ngày 30/09/2025					
			Đã được giao tự chủ tài chính năm 2025 (*4) (sau khi các ĐVSNCNCL đã tổ chức sắp xếp gồm sáp nhập, hợp nhất, tổ chức lại theo Đề án, theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản có liên quan)					
			Tổng số ĐVSNCNCL	(Nhóm 1) Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	(Nhóm 2) Tự bảo đảm chi thường xuyên	(Nhóm 3) Tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	(Nhóm 4) Do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Quyết định giao tự chủ tài chính cho ĐVSNCNCL (Ghi Quyết định số .../QĐ-... ngày ... tháng ... năm 20xx)
	A	E	G	G1	G2	G3	G4	G5
I	Ủy ban nhân dân ... (168 xã, phường, đặc khu)		-	-	-	-	-	
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc		-	-	-	-	-	

STT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập (*1)	Thời điểm ngày 30/09/2025		Phương án tổ chức, sắp xếp ĐVSNCL (trong thời gian quý 4/2025) (nếu có)
		Chưa được giao tự tài chính năm 2025		
		Đơn vị chưa được giao TCTC (*5)	Nêu nguyên nhân chưa được giao TCTC, vướng mắc, khó khăn	Các ĐVSNCL tiếp tục được tổ chức sắp xếp gồm sáp nhập, hợp nhất, tổ chức lại theo Đề án, theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản có liên quan
	A	H	H1	I
A	Cấp Thành phố	-		
I	Tên cơ quan chủ quản (Số, ban, ngành)	-		
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	-		
2		-		
3		-		
4		-		
5		-		
6		-		
7		-		
II	Tên cơ quan chủ quản (Khối Đảng, đoàn thể)	-		
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	-		
2		-		
3		-		
4		-		
5		-		
6		-		
7		-		
III	Các đơn vị SNCL trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố	-		
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	-		
2		-		
3		-		
4		-		
5		-		
6		-		
7		-		
B	Cấp xã, phường, đặc khu	-		

STT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập (*1)	Thời điểm ngày 30/09/2025		Phương án tổ chức, sắp xếp ĐVSNCL (trong thời gian quý 4/2025) (nếu có)
		Chưa được giao tự tài chính năm 2025		
		Đơn vị chưa được giao TCTC (*5)	Nêu nguyên nhân chưa được giao TCTC, vướng mắc, khó khăn	Các ĐVSNCL tiếp tục được tổ chức sắp xếp gồm sáp nhập, hợp nhất, tổ chức lại theo Đề án, theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản có liên quan
	A	H	H1	I
I	Ủy ban nhân dân ... (168 xã, phường, đặc khu)	-		
1	Tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	-		